TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2020/QĐST - DS	*Mỏ Cày Bắc, ngày 21 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11/12/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 280/2020/TLST-DS, ngày 16/10/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1975.

Địa chỉ cư trú: ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Bé H, sinh năm 1964.

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1964.

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Bé H và ông Nguyễn Văn R có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Trần Thị T số tiền 12.300.000 đồng. Thời hạn hoàn trả kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật (ngày 21/12/2020).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Bé H và ông Nguyễn Văn R tự nguyện chịu nên phải liên đới nộp số tiền 154.000 đồng (mỗi người nộp số tiền 77.000 đồng) nhưng do ông Nguyễn Văn R là thân nhân liệt sĩ có yêu cầu miễn nộp án phí nên được miễn, bà Nguyễn Thị Bé H phải nộp số tiền 77.000 đồng.

Bà Trần Thị T tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền 154.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 308.000 đồng theo biên lai thu số 000xxxx, ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre nên được nhận lại số tiền 154.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng KTNV và THA) (1b);
- VKSND huyện M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Các đương sự (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (3b).

THẨM PHÁN

Huỳnh Việt Thiện